

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH XUÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31 /2023/ KDTM -ST

Ngày 22/06/2023

V/v: Tranh chấp Hợp đồng thi công xây dựng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

ĐỀ THI HÀNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Hồng Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Loan

Bà Nguyễn Thị Hồng

Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Thanh Tùng - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hồng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 /06/2023, tại Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 12/2023/TLST- KDTM ngày 21/03/2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng thi công xây dựng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2023/QĐXXST-KDTM ngày 16/05/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 65/2023/QĐST-KDTM ngày 02/06/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty cổ phần khảo sát và xây dựng - USCO (sau đây gọi tắt là Công ty USCO);

Địa chỉ: Số 91 Phùng Hưng, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Trọng Thoáng - Tổng Giám đốc

Người được ông Thoáng ủy quyền:

1. Ông Trần Minh Đức - Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần khảo sát và xây dựng - USCO (theo Quyết định giao nhiệm vụ cho cán bộ số 456/2022/QĐ - KSXD - TCLĐ ngày 24/10/2022 của Công ty cổ phần khảo sát và xây dựng - USCO). *Có mặt.*

2. Ông Nguyễn Tiến Trọng; Nơi thường trú: Số 25 Ngõ Huyện, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội (theo giấy ủy quyền ngày 27 tháng 3 năm 2023). *Có mặt.*

- Bị đơn: Công ty cổ phần A.T (sau đây gọi tắt là Công ty A.T)

Địa chỉ: Phòng 404 - tầng 4, tòa nhà N4D, khu đô thị Trung Hòa - Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Đăng Thái - Chức vụ: Giám đốc.
Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Tại đơn khởi kiện ngày 24/10/2022 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện của nguyên đơn là ông Trần Minh Đức và ông Nguyễn Tiến Trọng trình bày:*

Ngày 11/7/2017, Công ty A.T và Công ty USCO có ký kết hợp đồng xây dựng số 1107/2017/HĐTCXD/AT- USCO. Quá trình thực hiện hợp đồng của Công ty USCO, công ty đã thực hiện đầy đủ các công việc trong hợp đồng cụ thể:

Ngày 01/4/2019, Công ty A.T đã bàn giao toàn bộ phần xây dựng nhà kho (không bao gồm kết cấu thép) để chủ đầu tư công ty cổ phần xi măng Tân Thắng đưa vào sử dụng. Từ đó đến nay, Công ty A.T và Công ty cổ phần xi măng Tân Thắng không có bất kì khiếu nại nào liên quan đến chất lượng công trình do Công ty USCO thực hiện.

Ngày 28/12/2018 và ngày 27/11/2019, Công ty USCO đã phát hành 02 hoá đơn giá trị gia tăng cho Công ty A.T với tổng số tiền là: 10.420.689.000 đồng (mười tỷ, bốn trăm hai mươi triệu, sáu trăm tám mươi chín nghìn đồng).

Ngày 14/07/2021, Công ty A.T và Công ty USCO lập bảng tính giá trị đề nghị quyết toán, theo đó Công ty A.T còn phải thanh toán cho Công ty USCO số tiền 6.701.475.642 đồng (sáu tỷ, bảy trăm linh một triệu, bốn trăm bảy mươi lăm nghìn, sáu trăm bốn mươi hai đồng), chi tiết như sau:

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN (đồng)
1	Tổng giá trị Công ty USCO thực hiện trên thực tế là	11.200.953.000
2	Chi phí giảm trừ là	424.477.358
3	Giá trị quyết toán sau khi giảm trừ là (3) = (1) - (2)	10.776.475.642
4	Số tiền Công ty A.T đã tạm ứng thanh toán là	4.075.000.000
5	Số tiền Công ty A.T còn phải thanh toán là (5) = (3) - (4)	6.701.475.642

Cùng ngày, Công ty A.T và Công ty USCO lập biên bản cuộc họp để giải quyết những vướng mắc và thực hiện thanh quyết toán hợp đồng. Theo đó, hai bên xác nhận số tiền Công ty A.T còn phải trả Công ty USCO là: 6.701.475.642 đồng; Công ty A.T cam kết sẽ thanh toán số tiền: 6.395.566.642 đồng trước ngày 31/10/2021, số tiền còn lại: 305.909.000 đồng sẽ được Công ty A.T thanh toán cho Công ty USCO sau khi Chủ đầu tư là Công ty cổ phần xi măng Tân Thắng thanh toán phần phát sinh cho Công ty A.T.

Quá trình thực hiện hợp đồng của Công ty USCO:

Đến ngày 11/05/2021, Công ty A.T đã nhận thanh toán toàn bộ giá trị khối lượng mà Công ty USCO đã thực hiện thông qua hợp đồng Công ty A.T với Công ty

cổ phần xi măng Tân Thắng. Tại cuộc họp làm việc giữa Công ty A.T với Công ty USCO thanh toán hết số tiền: 6.395.566.642 đồng trước ngày 31/10/2021.

Cho đến thời điểm hiện nay, tổng số tiền Công ty A.T đã tạm ứng, thanh toán cho Công ty USCO là: 4.075.000.000 đồng và còn nợ Công ty USCO số tiền nợ gốc là: 6.701.475.642 đồng, cụ thể:

Ngày TT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN (đồng)
18/08/2017	Tạm ứng	2.825.000.000
23/08/2018	Thanh toán	1.000.000.000
02/04/2021	Thanh toán	250.000.000
Tổng cộng		4.075.000.000

Hành vi vi phạm nghĩa vụ thanh toán của Công ty A.T gây cho Công ty USCO nhiều tổn thất, thiệt hại và ảnh hưởng uy tín với nhà cung cấp, khách hàng và thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước. Công ty USCO đã nhiều lần yêu cầu Công ty A.T thanh toán bằng nhiều cách thức (văn bản, điện thoại, tin nhắn) đến ông Nguyễn Thế Anh và ông Phạm Đăng Thái nhưng không nhận lại phản hồi: Tại các Công văn số 416/2021/KSXD/KTKH ngày 05/10/2021; Công văn số 509/2021/KSXD/KTKH ngày 15/12/2021 và Công văn số 01/2022/KSXD/KTKH ngày 06/01/2021.

Vì những lẽ đó nên Công ty USCO đề nghị Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân buộc Công ty A.T trả lại số tiền cho Công ty USCO theo như Hợp đồng kinh tế số: 1107/2017/HĐTCXD/A.T-USCO và phụ lục hợp đồng 01/PLHĐ/USCO-A.T giữa Công ty USCO và Công ty A.T và tiền lãi theo mức lãi suất 1%/tháng đối với số tiền 6.701.475.642 đồng kể từ ngày 14/07/2021 đến ngày công ty A.T thanh toán xong các khoản nợ liên quan đến hợp đồng thi công xây dựng tạm tính đến ngày 21/06/2023 (23 tháng) là: 1.541339.398 đồng

Tổng số tiền mà Công ty A.T còn phải trả Công ty USCO tạm tính đến ngày 21/06/2023 là: 8.242.815.040 đồng.

**Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án; Giấy triệu tập; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc tiếp công, công khai chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn để thực hiện việc tham gia tố tụng tại Tòa án, nhưng bị đơn đều vắng mặt không có lý do.*

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội có ý kiến:

***Về việc tuân theo pháp luật tố tụng:** Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa quá trình giải quyết vụ án cơ bản đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn quá trình tham gia tố tụng đã chấp hành đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

***Về việc giải quyết vụ án:** căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ, có đủ cơ sở xác định yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 299, 463, 466, 317, 318, 319, 322, 323 Bộ luật Dân sự; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng: Nội dung yêu cầu khởi kiện của Công ty USCO thuộc những tranh chấp về kinh doanh thương mại quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn Công ty A.T có địa chỉ tại phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã có Quyết định đưa vụ án

ra xét xử vào ngày 16 tháng 05 năm 2023 (Quyết định này đã được tổng đạt hợp lệ cho các đương sự) nhưng bị đơn Công ty A.T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất, nên Tòa án đã hoãn phiên tòa và ấn định thời gian mở lại phiên tòa vào hồi 09 giờ 00 ngày 22 tháng 06 năm 2023. Tại phiên tòa lần thứ hai, bị đơn mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Ngày 11/7/2017 giữa công ty cổ phần khảo sát và xây dựng – USCO với công ty TNHH đầu tư thương mại và tư vấn thiết kế công trình AT ký kết hợp đồng thi công số 1107/2017/HĐTCXD/AT-USCO để công ty USCO thi công dự án đầu tư xây dựng công trình nhà máy xi măng Tân Thắng tại xã Tân Thắng, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Giá trị của hợp đồng là: 11.300.000.000 đồng.

Ngày 28/12/2018 và ngày 27/11/2019, Công ty USCO đã phát hành 02 hóa đơn giá trị gia tăng cho công ty A.T với số tiền 10.420.689.000 đồng. Ngày 18/08/2017 công ty A.T đã tạm ứng cho công ty USCO là: 2.825.000.000 đồng, ngày 23/08/2018 thanh toán: 1.000.000.000 đồng và ngày 02/04/2021 thanh toán 250.000.000 đồng. Tổng số: **4.075.000.000 đồng.**

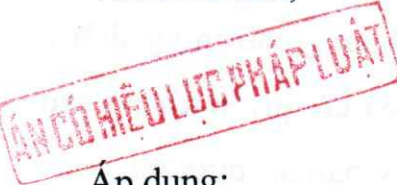
Ngày 14/07/2021, Công ty A.T và Công ty USCO lập bảng tính giá trị đề nghị quyết toán, theo đó Công ty A.T còn phải thanh toán cho Công ty USCO số tiền là: **6.701.475.642 đồng.**

Nhưng nội dung này hai bên đương sự đã thống nhất, mặc dù Công ty A.T không đến Tòa. Đây là các tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về lãi theo thỏa thuận của hợp đồng thì tiền lãi theo mức lãi suất 1%/tháng, là có căn cứ để chấp nhận.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí kinh doanh, thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,



QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 275, Điều 468 Bộ luật Dân sự;
- Khoản 1 Điều 30; khoản 1 Điều 35; Điều 39; khoản 2 Điều 92; Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 266 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.
- Điều 140 Luật xây dựng;
- Luật Thi hành án dân sự;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty USCO:

Buộc Công ty A.T phải thực hiện nghĩa vụ trả cho Công ty USCO số tiền còn nợ theo Hợp đồng kinh tế số: 1107/2017/HĐTCXD/A.T-USCO tính đến ngày 21/06/2023 là: **8.242.815.040 đồng**, trong đó:

- Gốc: 6.701.475.642 đồng
- Lãi: 1.541.339.398 đồng.

2. Về án phí:

- Công ty A.T phải chịu: 116.242.815 đồng án phí Kinh doanh, thương mại sơ thẩm.

- Trả lại Công ty USCO số tiền tạm ứng án phí: **57.886.885 đồng** (năm mươi bảy triệu, tám trăm tám mươi sáu nghìn, tám trăm tám mươi lăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0008693 ngày 21/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND quận Thanh Xuân;
- Chi cục THADS quận Thanh Xuân;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Lưu HS + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Lưu Thị Hồng Vân